

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B5** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD05064** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Điện tử căn bản**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2255202052057	Nguyễn Phạm Quốc Anh	30/12/2006	7	8.0	8.0	7.0	8.0				8.0		7.8
2	2255202052058	Lý Thành Đạt	27/10/2007	7	6.0	5.0	5.0	6.0				6.0		5.8
3	2255202052059	Thái Hoàng Giang	15/07/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
4	2255202052060	Nguyễn Văn Hiền	07/06/2007	7	9.0	9.0	8.0	9.0				9.0		8.8
5	2255202052061	Nguyễn Hữu Hiệu	05/11/2007	7	6.0	5.0	5.0	5.0				5.0		5.2
6	2255202052062	Trần Trọng Lễ	03/04/2007	6	6.0	6.0	5.0	6.0				6.0		5.9
7	2255202052063	Phạm Thành Nam	08/08/2006	7	6.0	6.0	5.0	5.0				5.0		5.3
8	2255202052064	Nguyễn Hiếu Nghĩa	29/12/2006	0	0.0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
9	2255202052065	Trương Văn Nghiêm	08/04/2006	8	7.0	6.0	7.0	7.0				7.0		6.9
10	2255202052066	Phạm Văn Giàu	01/12/2004	8	8.0	9.0	7.0	9.0				9.0		8.6
11	2255202052067	Nguyễn Thanh Phú	23/12/2000	8	8.0	8.0	7.0	8.0				8.0		7.9
12	2255202052068	Phạm Nguyễn Việt Phú	22/03/2004	6	6.0	6.0	5.0	5.0				5.0		5.3
13	2255202052069	Nguyễn Phú Quý	15/02/2007	7	7.0	6.0	5.0	6.0				6.0		6.1
14	2255202052070	Nguyễn Duy Tân	13/05/2007	8	6.0	5.0	5.0	7.0				7.0		6.5
15	2255202052071	Nguyễn Hữu Thái	28/03/2007	6	6.0	5.0	5.0	6.0				6.0		5.8
16	2255202052072	Nguyễn Văn Thái	10/11/2007	5	6.0	6.0	5.0	6.0				6.0		5.8
17	2255202052073	Cao Hữu Thiện	05/05/2007	6	0.0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.3
18	2255202052074	Hồ Nhật Tiến	12/03/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
19	2255202052075	Phạm Trí Tính	01/01/2007	7	7.0	7.0	5.0	8.0				8.0		7.4
20	2255202052076	Nguyễn Chí Tịnh	19/06/2006	0	0.0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
21	2255202052077	Bùi Quốc Toàn	02/07/2005	8	9.0	9.0	7.0	9.0				9.0		8.7
22	2255202052078	Lê Minh Triết	11/02/2007	7	6.0	5.0	5.0	6.0				6.0		5.8
23	2255202052079	Nguyễn Trọng Văn	22/04/2004	7	7.0	6.0	6.0	7.0				7.0		6.8
24	2255202052080	Lê Quốc Việt	01/03/2004	8	8.0	7.0	5.0	7.0				7.0		6.9
25	2255202052081	Nguyễn Văn Vĩnh	19/09/2007	6	6.0	6.0	6.0	5.0				5.0		5.4
26	2255202052200	Nguyễn Kỳ Vỹ	20/12/2007	0	0.0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
27	2255202052201	Phan Công Lý	28/11/2006	6	6.0	6.0	6.0	8.0				8.0		7.2

Châu Đốc, ngày 11 tháng 1 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Huỳnh Nhật Duy